

HẠN MỨC GIAO DỊCH THẺ

Có hiệu lực từ ngày 19/3/2026

1. Hạn mức giao dịch mặc định trong ngày

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Loại giao dịch	Thẻ ghi nợ nội địa		Thẻ tín dụng nội địa	Thẻ ghi nợ quốc tế		Thẻ tín dụng quốc tế			
		Hạng Chuẩn	Hạng Vàng		Hạng Chuẩn	Hạng Vàng	Hạng Chuẩn	Hạng Vàng	Hạng Bạch Kim	Hạng Kim Cương
1	Tại ATM									
a)	Gửi tiền	Không hạn chế		Không áp dụng	Không hạn chế		Không áp dụng			
b)	Rút/ứng tiền mặt	70	100	Bằng hạn mức tín dụng được cấp	70	100	50	100	100	100
c)	Chuyển khoản	300	300	Không áp dụng	300	300	Không áp dụng			
2	Thanh toán hàng hoá, dịch vụ tại ĐVCNTT	Không hạn chế	Không hạn chế	Bằng hạn mức tín dụng được cấp	100	150	100	150	300	500
3	Giao dịch Internet	100								
4	Giao dịch MOTO	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Bằng hạn mức giao dịch Internet					
5	Hạn mức rút/ứng tiền mặt tại nước ngoài	Áp dụng theo hạn mức rút/ứng tiền mặt/ngày nhưng không quá 30								

(i) Hạn mức giao dịch ngày đối với thẻ phi vật lý: do chủ thẻ cài đặt trên kênh điện tử, tối đa 100.000.000 VND/ngày.

(ii) Hạn mức giao dịch ngày đối với thẻ trả trước vô danh: tối đa bằng mệnh giá trên thẻ. Thẻ trả trước vô danh bao gồm các loại mệnh giá: 1.000.000 VND; 2.000.000 VND; 5.000.000 VND.”

2. Thay đổi hạn mức giao dịch trong ngày

a) Giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ: theo đề nghị của chủ thẻ và chi

nhánh, cụ thể:

- Đối với thẻ ghi nợ quốc tế hạng chuẩn: tối đa 250.000.000 VND/ngày.
- Đối với thẻ ghi nợ quốc tế hạng vàng: tối đa 500.000.000 VND/ngày.
- Đối với thẻ tín dụng: tối đa không quá hạn mức tín dụng được cấp.

b) Giao dịch Internet:

- Đối với thẻ quốc tế: thẻ vật lý tối đa bằng hạn mức thanh toán hàng hóa, dịch vụ/ngày; thẻ phi vật lý tối đa là 100.000.000 VND/ngày.
- Đối với thẻ nội địa: thẻ vật lý tối đa là 100.000.000 VND/ngày; thẻ phi vật lý tối đa là 100.000.000 VND/ngày.

c) Hạn mức giao dịch tại ATM/TBCNT của TCTTT khác: thực hiện theo quy định của Agribank và TCTTT.

HẠN MỨC GIAO DỊCH LẦN TẠI ATM AGRIBANK

Đơn vị: Triệu đồng/giao dịch

STT	Loại giao dịch	Thẻ do Agribank phát hành				Thẻ do TCPHT khác phát hành	
		Thẻ ghi nợ nội địa		Thẻ ghi nợ quốc tế	Thẻ tín dụng	Thẻ nội địa	Thẻ quốc tế
		Trong cùng hệ thống	Liên ngân hàng	Trong cùng hệ thống			
1	Chuyển khoản	200	100	200	Không áp dụng	Theo quy định TCPHT	
2	Rút/ ứng tiền mặt	5				3	5
3	Gửi tiền tại CDM	150 tùy từng CDM (tối đa 300 tờ)			Không áp dụng		